

Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thu T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 110, đường T, khóm 1, Phường 4, thành phố S, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Anh HO U VAN (tên thường gọi Hồ Văn U), sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 591E, Park Hwy Unit 404@ Wasilla Alaska, 99654 USA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Phạm Thu T và Ho U Van (Hồ Văn U).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thu T và Ho U Van (Hồ Văn U) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thu T và anh Ho U Van (Hồ Văn U) thống nhất: Có 01 con chung tên Hồ Huỳnh A, sinh ngày 17/10/2013. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị T. Chị Thảo được tiếp tục nuôi con, chị T không yêu cầu anh Ho U Van (Hồ Văn U) cấp dưỡng nuôi con chung, anh Ho U Van (Hồ Văn U) không tự nguyện cấp dưỡng nuôi chung.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thu T đồng ý tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Tiền án phí được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 17356, ngày 17/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ. Như vậy, chị Phạm Thu T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đ.

Anh Ho U Van (Hồ Văn U) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- TAND tỉnh Đ;
- UBND tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Võ Trinh